

DANH SÁCH
HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐỢT 1 NĂM 2025
NGÀNH: QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Stt	Họ và tên	Số CCCD	Ngày sinh	Tên ngành tuyển sinh	Bằng đại học	Năm tốt nghiệp đại học	Ngành phù hợp	Học BSKT	Đại cương quản lý giáo dục (3)	Phát triển chương trình giáo dục (3)	Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục (3)	Tâm lý học đại cương (3)	Giáo dục học đại cương (4)	Tổng TC	Số tiền phải nộp
1	Đặng Thị Xuân Oanh	048180005683	04-02-1980	Quản lý giáo dục	Quản lí giáo dục	28-08-2012	Ngành đúng	Có	X	X				6	3.390.000
2	Huỳnh Thị Phụng	074177006397	01-01-1977	Quản lý giáo dục	Quản lý giáo dục	12-02-2007	Ngành đúng	Có	X	X				6	3.390.000
3	Nguyễn Hữu Châu	079094004253	31-05-1994	Quản lý giáo dục	Quản lý giáo dục	07-07-2016	Ngành đúng	Có	X	X				6	3.390.000
4	Bùi Thị Lệ	062194006624	04-09-1994	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	25-12-2018	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
5	Bùi Thị Ngọc Huệ	062177002644	03-03-1977	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	06-11-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
6	Bùi Thị Thanh Huyền	064195003951	18-02-1995	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	14-02-2018	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
7	Chanthamat Khanthala	3029936	04-02-1988	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	21-10-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
8	Châu Thị Việt Trinh	049192003952	29-08-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	21-09-2015	Ngành gần	ĐÃ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC NĂM 2024 (K50)							
9	Đặng Thị Ngọc Hiền	075196007980	21-05-1996	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	11-08-2023	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
10	Đặng Thu Phương	052300005346	22-05-2000	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	27-06-2022	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
11	Dương Phú Tuấn Vỹ	049083013581	22-03-1983	Quản lý giáo dục	Giáo dục Thể chất	28-06-2005	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
12	Dương Thị Xuân Kiều	087186004022	06-02-1986	Quản lý giáo dục	Sư phạm Vật lý	20-12-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
13	Hà Thị Ánh Tuyết	049189005157	10-06-1989	Quản lý giáo dục	Sư phạm Ngữ Văn	01-08-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
14	Hà Thiên Hồ	064091007176	15-05-1991	Quản lý giáo dục	Giáo dục Thể chất	07-07-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
15	Hồ Anh Đức	048089007620	28-09-1989	Quản lý giáo dục	Giáo dục Thể chất	27-12-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
16	Hồ Lê Ngọc Ngà	049199008213	07-01-1999	Quản lý giáo dục	Sư phạm Tiếng Anh	20-07-2021	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
17	Hoàng Thị Hậu	062184000580	27-12-1984	Quản lý giáo dục	Sư phạm Lịch sử	30-06-2006	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
18	Hoàng Thị Hương	040188040708	17-04-1988	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	16-04-2024	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
19	Hoàng Thị Minh Trang	075302007172	20-10-2002	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	28-06-2024	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
20	Huỳnh Anh Vũ Vy	048192008014	08-03-1992	Quản lý giáo dục	Sư phạm Tiếng Pháp	18-06-2015	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
21	Huỳnh Thị Huyền	049182007617	12-08-1982	Quản lý giáo dục	Sư phạm Địa lý	24-06-2005	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
22	Huỳnh Thị Thủy Nga	048192002290	11-11-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	20-10-2022	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
23	Huỳnh Thị Thủy Trinh	072176005509	28-08-1976	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	02-02-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
24	Huỳnh Thị Vy Tiên	062189004064	24-02-1989	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	22-08-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
25	Joummaly Souksawai	3114503	24-04-1992	Quản lý giáo dục	chuyên ngành Tiếng Anh	30-08-2016	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
26	Keo Ounheuan Sythanongsai	3104066	04-04-1987	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	30-08-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
27	Keomala Korlakanh	3133478	30-01-1986	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	28-12-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
28	Keosaly Si Amone	3034867	22-05-1985	Quản lý giáo dục	Sư phạm tiếng Anh	06-11-2008	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
29	Lê Thị Bích Trâm	048179002899	22-10-1979	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	30-10-2010	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
30	Lê Thị Hằng	038180024526	24-11-1980	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	16-01-2013	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
31	Lê Thị Hạnh	048179006969	28-01-1979	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	19-12-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
32	Lê Thị Hương	068191009814	15-11-1991	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	20-01-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
33	Lê Thị Nga	044157004299	29-07-1957	Quản lý giáo dục	Sư phạm Lịch sử	05-10-2000	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000

Stt	Họ và tên	Số CCCD	Ngày sinh	Tên ngành tuyển sinh	Bằng đại học	Năm tốt nghiệp đại học	Ngành phù hợp	Học BSKT	Đại cương quản lý giáo dục (3)	Phát triển chương trình giáo dục (3)	Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục (3)	Tâm lý học đại cương (3)	Giáo dục học đại cương (4)	Tổng TC	Số tiền phải nộp
34	Lê Thị Thanh Minh	048303001472	25-10-2003	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	09-06-2025	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
35	Lê Thị Thơm	038194029119	26-04-1994	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	05-07-2016	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
36	Lê Trần Ngọc Ánh	075302007018	04-08-2002	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	28-06-2024	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
37	Lê Văn Chinh	049081013338	01-06-1981	Quản lý giáo dục	Sư phạm Âm nhạc	19-01-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
38	Lê Văn Đình	036081022043	15-03-1981	Quản lý giáo dục	Giáo dục Thể chất	18-12-2009	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
39	Mai Khánh Linh	048303006821	01-08-2003	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	09-06-2025	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
40	Mai Thị Cẩm Nhung	048183000341	12-12-1983	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	16-07-2024	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
41	Nguy Thị Như Hoa	049191014490	17-12-1991	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	24-05-2024	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
42	Nguyễn Đặng Tổ Uyên	075198001424	19-05-1998	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	17-08-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
43	Nguyễn Đình Lơ	062085004770	01-07-1985	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	21-02-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
44	Nguyễn Đức An	049089000711	08-08-1989	Quản lý giáo dục	Sư phạm Lịch sử	05-07-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
45	Nguyễn Mỹ Duyên	074184001096	12-07-1984	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	09-09-2013	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
46	Nguyễn Quốc Anh Thư	079186024453	05-11-1986	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	28-06-2017	Ngành gần	Có	ĐÃ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC NĂM 2024 (K50)						
47	Nguyễn Thanh Bình	048088003493	08-06-1988	Quản lý giáo dục	Giáo dục Thể chất	22-06-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
48	Nguyễn Thị Ánh Hồng	075199006127	05-07-1999	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	20-09-2021	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
49	Nguyễn Thị Diệu Hiền	048192003472	04-09-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	12-06-2015	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
50	Nguyễn Thị Hạnh	033190016516	07-02-1990	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	08-06-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
51	Nguyễn Thị Hiền	044195010795	26-10-1995	Quản lý giáo dục	Sư phạm Ngữ Văn	08-06-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
52	Nguyễn Thị Mỹ Diễm	074192007467	26-01-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	21-02-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
53	Nguyễn Thị My Ly	046190011421	10-06-1990	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	02-07-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
54	Nguyễn Thị Nga	038190049934	09-02-1990	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	22-01-2018	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
55	Nguyễn Thị Ngọc Hải	048192005847	25-10-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	16-06-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
56	Nguyễn Thị Ngọc Hải	079176032839	21-02-1976	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	04-06-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
57	Nguyễn Thị Thanh Hằng	079193008311	10-07-1992	Quản lý giáo dục	Sư phạm Tiếng Anh	28-02-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
58	Nguyễn Thị Thanh Mộng	079187032096	08-08-1987	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	18-10-2023	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
59	Nguyễn Thị Thảo Hà	042196002510	14-12-1996	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	08-07-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
60	Nguyễn Thị Trang	048198003959	17-07-2025	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	02-06-2021	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
61	Nguyễn Thị Tú Trinh	064183005683	13-06-1983	Quản lý giáo dục	Sư phạm Hóa học	06-10-2008	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
62	Nguyễn Thị Tuyết	038189039207	04-03-1989	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	02-07-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
63	Nguyễn Thị Xuân Mai	049190002964	10-08-1990	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	21-02-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
64	Nguyễn Trương Vỹ Hạ	048183006461	02-08-1983	Quản lý giáo dục	Sư phạm Âm nhạc	15-12-2010	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
65	Nguyễn Trương Xuân Nguyệt	048195004545	08-02-1995	Quản lý giáo dục	Sư phạm Mỹ thuật	17-07-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
66	Phạm Thị Dung	066199005355	30-04-1999	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	09-07-2021	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
67	Phạm Thị Hải Dương	062187005536	27-07-1987	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	11-04-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
68	Phạm Thị Hoài Linh	049186000852	02-09-1986	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	21-02-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
69	Phạm Thị Hồng Loan	062186002836	06-12-1986	Quản lý giáo dục	Sư phạm Ngữ Văn	22-02-2010	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
70	Phạm Thị Ly	049190017288	24-10-1990	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	02-07-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
71	Phạm Thị Lý	051186010179	03-02-1986	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	10-04-2013	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000

Stt	Họ và tên	Số CCCD	Ngày sinh	Tên ngành tuyển sinh	Bằng đại học	Năm tốt nghiệp đại học	Ngành phù hợp	Học BSKT	Đại cương quản lý giáo dục (3)	Phát triển chương trình giáo dục (3)	Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục (3)	Tâm lý học đại cương (3)	Giáo dục học đại cương (4)	Tổng TC	Số tiền phải nộp
72	Phạm Thị Ngọc Diệp	048194003284	02-03-1994	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	08-06-2016	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
73	Phạm Thị Thanh Thảo	075194006018	23-01-1994	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	05-07-2016	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
74	Phạm Thị Thu Thảo	049301002175	30-08-2001	Quản lý giáo dục	Ngân hàng	20-07-2023	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
75	Phan Thanh Minh	079093008130	03-04-1993	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	28-01-2021	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
76	Phan Thị Kim Sinh	049195006612	17-11-1995	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	15-06-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
77	Phan Văn Tính	049084001047	25-10-1984	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	29-08-2022	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
78	Phanthongchan Soukbandit	2779606	14-07-1987	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học và mầm non	30-12-2011	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
79	Thái Thị Thanh Huyền	045198000076	15-04-1998	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	29-10-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
80	Tô Thanh Vân	045303007699	08-08-2003	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	21-06-2025	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
81	Tonkeo Korlakan	3148960	30-06-1990	Quản lý giáo dục	Sư phạm Toán học	21-08-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
82	Trần Băng Chi	052195002129	20-06-1995	Quản lý giáo dục	Sư phạm Tiếng Anh	29-06-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
83	Trần Dân	049082011423	01-01-1982	Quản lý giáo dục	Sư phạm Hóa học	24-12-2010	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
84	Trần Thanh Tuyền	079189030131	22-02-1989	Quản lý giáo dục	Sư phạm Sinh học	08-07-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
85	Trần Thị Mỹ Diệp	048300006032	04-08-2000	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	31-05-2022	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
86	Trần Thị Ngọc Diễm	079179031953	03-09-1979	Quản lý giáo dục	sư phạm tiếng anh	25-12-2002	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
87	Trần Thị Thanh Tuyền	064189009214	27-07-1989	Quản lý giáo dục	Sư phạm Công nghệ	01-11-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
88	Trần Thị Xuân Hương	051183006875	09-04-1983	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	06-11-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
89	Triệu Thị Kim Xuyến	048195000922	06-04-1995	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	23-07-2018	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
90	Võ Thị Sang	051185010541	10-02-1985	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	10-04-2013	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
91	Võ Thị Thắm	051197009352	28-02-1997	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	05-06-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
92	Võ Thị Thùy Trang	048303001873	05-03-2003	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	18-06-2025	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
93	Võ Thị Xuân Diễm	064301002923	08-05-2001	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	08-08-2023	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
94	Vũ Thị Thảo Uyên	075198017109	28-08-1998	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	17-08-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
95	Vũ Trần Phương Huyền	075300013347	07-06-2000	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	26-05-2022	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
96	Xaisana Sommay	2460401	01-11-1988	Quản lý giáo dục	Sư phạm tiếng Anh	21-08-2019	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
97	Y Uôn	062192005287	16-07-1992	Quản lý giáo dục	Giáo dục Tiểu học	21-02-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
98	Y Zen Hlan Thảo	062185003630	07-10-1985	Quản lý giáo dục	Sư phạm Ngữ Văn	02-03-2020	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
99	Yuangyayia Xola	3115953	24-09-1994	Quản lý giáo dục	Giáo dục Chính trị	30-08-2017	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
100	Phạm Thị Hải Dương	062187005536	27-07-1987	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	11-04-2012	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
101	Bùi Thị Ngọc Huệ	062177002644	03-03-1977	Quản lý giáo dục	Giáo dục Mầm non	06-11-2014	Ngành gần	Có	X	X	X			9	5.085.000
102	Đỗ Thị Ngân	038190020439	27-08-1990	Quản lý giáo dục	Ngôn ngữ Anh	05-11-2014	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
103	Đoàn Linh Hương	001196022721	03-01-1996	Quản lý giáo dục	Nhạc cụ truyền thống	03-07-2020	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
104	Hồ Thị Thùy Mộng	048188005305	07-12-1988	Quản lý giáo dục	Quản trị văn phòng	10-07-2018	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
105	Lê Thị Kiều Diễm	049190014725	20-10-1990	Quản lý giáo dục	Quốc tế học	12-06-2012	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
106	Lê Thị Nga	048187006030	08-04-1987	Quản lý giáo dục	Kế toán	08-07-2016	Ngành khác	Có	ĐÃ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC NĂM 2024 (K50)						
107	Lê Xuân Khánh Huy	083202003791	23-12-2002	Quản lý giáo dục	Công tác thanh thiếu niên	31-05-2024	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
108	Nguyễn Đình Quân	038086017430	20-05-1986	Quản lý giáo dục	thiết kế đồ họa	25-08-2020	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
109	Nguyễn Hà Chi	054199004338	07-10-1999	Quản lý giáo dục	Ngôn ngữ Hàn Quốc	14-07-2023	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000

Stt	Họ và tên	Số CCCD	Ngày sinh	Tên ngành tuyển sinh	Bằng đại học	Năm tốt nghiệp đại học	Ngành phù hợp	Học BSKT	Đại cương quản lý giáo dục (3)	Phát triển chương trình giáo dục (3)	Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục (3)	Tâm lý học đại cương (3)	Giáo dục học đại cương (4)	Tổng TC	Số tiền phải nộp
110	Nguyễn Hoàng Anh	049193009008	09-09-1993	Quản lý giáo dục	Ngôn Ngữ Anh	01-08-2016	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
111	Nguyễn Hồng Viễn	062095000404	23-05-1995	Quản lý giáo dục	Công nghệ thông tin	03-07-2018	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
112	Nguyễn Thái Sơn	042098005009	25-01-1998	Quản lý giáo dục	Kỹ Thuật Nhiệt	27-01-2021	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
113	Nguyễn Thị Ngọc Thù	066193016679	22-02-1993	Quản lý giáo dục	Quản lý giáo dục và lễ hành	23-06-2025	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
114	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	048193002699	27-04-1993	Quản lý giáo dục	Ngôn Ngữ Anh	15-06-2015	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
115	Nguyễn Thị Như Ngọc	044191010950	13-01-1991	Quản lý giáo dục	Văn học	16-06-2014	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
116	Nguyễn Thị Thùy Dung	044186004644	01-06-1986	Quản lý giáo dục	Lịch sử	26-06-2010	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
117	Nguyễn Thị Việt Trinh	048192006077	25-07-1992	Quản lý giáo dục	Hóa học	12-06-2015	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
118	Nguyễn Trọng Hiếu	048085006667	24-03-1985	Quản lý giáo dục	Ngôn ngữ Anh	22-02-2019	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
119	Nguyễn Văn Lương	04609417815	22-08-1994	Quản lý giáo dục	NGÔN NGỮ ANH	12-11-2019	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
120	Phạm Thị Ngọc Hiếu	049300006390	26-06-2000	Quản lý giáo dục	Ngôn Ngữ Anh	29-06-2022	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
121	Phạm Thị Như Ngọc	045188006302	28-07-1988	Quản lý giáo dục	Thư viện - Thông tin	30-09-2010	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
122	Trương Công Thành	048091008069	26-09-1991	Quản lý giáo dục	Luật kinh tế	15-11-2023	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
123	Trương Thị Thu Hằng	048191003248	18-11-1991	Quản lý giáo dục	Tiếng Anh	26-11-2014	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
124	Vernkham Thiengtavanh	3131932	09-10-1993	Quản lý giáo dục	Văn và tiếng Lào	26-10-2020	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
125	Võ Thị Kim Nguyễn	048195004648	20-10-1995	Quản lý giáo dục	Điều dưỡng	22-06-2019	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000
126	Xaisana Khambai	3095965	25-03-1992	Quản lý giáo dục	Toán học	06-10-2014	Ngành khác	Có	X	X	X	X	X	16	9.040.000